TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THUỶ** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:04/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 15-01-2021
V/v:Ly hôn giữa chị Ngô Thị Tuyết H và anh Nguyễn Lại Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THUỶ, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Nguyễn Văn Bốn.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 12 năm 2020 và 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 173/2020/ TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp "Ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị Tuyết H; sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 5, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định. "có mặt"

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Lại Đ; sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm D, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25-9- 2020 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Ngô Thị Tuyết H trình bày: Chị và anh Nguyễn Lại Đ qua sự tìm hiểu thống nhất và tự nguyện đi đến kết hôn. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 08-02-2017. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong tính cách, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.Vợ

chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2018 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Lại Đ.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, ruộng nhận khoán của HTX: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã nhiều lần triệu tập và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn anh Nguyễn Lại Đ vẫn vắng mặt. Vì vậy anh Đ không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh Đ vắng mặt nên không có quan điểm của mình đối với vụ án.

Theo biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 26-10-2020 đại diện chính quyền xã Giao Nhân cung cấp: Chị Ngô Thị Tuyết H và anh Nguyễn Lại Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 08-02-2017. Anh Đạt hiện nay đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm D, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định, chưa cắt chuyển khẩu đi đâu. Anh Đ là lao động tự do nhưng vẫn thường xuyên về nhà bố mẹ đẻ ở địa phương, chị H về nhà bố mẹ đẻ ở xã B, huyện Gi từ năm 2018. Nay chị H xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng không có con chung.Vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế, tài sản đối với tập thể.

Theo biên bản xác minh ngày 26-10-2020, bà Vũ Thị X là mẹ đẻ của anh Nguyễn Lại Đ cung cấp: Các văn bản tố tụng, Tòa án gửi cho anh Nguyễn Lại Đ, bà đã nhận được và đã thông báo cho anh Đạt biết nhưng do anh Đ vì lý do bận công việc không về được. Bà đề nghị Tòa án giải quyết đơn ly hôn của chị H theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị Ngô Thị Tuyết H và anh Nguyễn Lại Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Lại Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Tuyết H và anh Nguyễn Lại Đ đã tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 08-02-2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong tính cách, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Vợ chồng đã sống ly thân từ

tháng 6 năm 2018 cho đến nay. Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã làm đầy đủ các thủ tục giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đ, nhưng anh Đ không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy chứng tỏ anh Đ không tha thiết đến cuộc sống chung của vợ chồng nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H xin ly hôn anh Đ là phù hợp với điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh.

[4] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử ly hôn giữa Chị Ngô Thị Tuyết H và anh Nguyễn Lại Đ.

2. Về án phí: Chị Ngô Thị Tuyết H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Hạnh đã nộp theo biên lai thu số 0000030 ngày 30-9-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay được chuyển thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Gi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm